

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ HÀ CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

**CÔNG KHAI
QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022**

Hà Châu, tháng 8 năm 2023

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ HÀ CHÂU**

Số: 209/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Châu, ngày 16 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2022

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HÀ CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết 06/NQ-HĐND ngày 28/7/2023 của Hội đồng nhân dân xã Hà Châu về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách xã Hà Châu năm 2022,

Xét đề nghị của Ban Tài chính xã;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2022 của xã Hà Châu (theo các biểu kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Ủy ban nhân dân xã, Ban tài chính tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Tài chính- KH huyện;
- TT Đảng ủy xã; TT HĐND xã;
- Cơ quan của các đoàn thể ở xã;
- Các trưởng xóm trong xã;
- Lưu: VP UBND, Ban Tài chính

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**



Hoàng Văn Oanh

Hoàng Văn Oanh

CÂN ĐỐI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022*(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)*

Đơn vị: đồng

NỘI DUNG	QUYẾT TOÁN	NỘI DUNG CHI	QUYẾT TOÁN
TỔNG SỐ THU	9.956.097.843	TỔNG SỐ CHI	9.947.395.616
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	102.472.000	I. Chi đầu tư phát triển	4.152.594.980
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ ⁽¹⁾	192.213.300	II. Chi thường xuyên	5.765.000.636
III. Thu bổ sung	9.634.663.980	III. Chi chuyển nguồn của ngân sách xã sang năm sau (nếu có)	29.800.000
- Bổ sung cân đối	4.690.000.000		
- Bổ sung có mục tiêu	4.944.663.980		
IV. Thu kết dư ngân sách năm trước	26.748.563	IV. Chi nộp trả ngân sách cấp trên	
V. Thu viện trợ			
VI. Thu chuyển nguồn từ năm trước sang của ngân sách xã (nếu có)			
Kết dư ngân sách	8.702.227		

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã

QUYẾT TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022
(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN		QUYẾT TOÁN		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	TỔNG THU	10.155.299.543	9.946.299.543	10.221.015.224	9.956.097.843	100,65	100,10
I	Các khoản thu 100%	96.000.000	96.000.000	102.472.000	102.472.000	106,74	106,74
	Phí, lệ phí	42.000.000	42.000.000	49.672.000	49.672.000	118,27	118,27
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	11.000.000	11.000.000	11.400.000	11.400.000	103,64	103,64
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân		0				
	Thu khác	43.000.000	43.000.000	41.400.000	41.400.000	96,28	96,28
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	381.000.000	172.000.000	457.130.681	192.213.300	119,98	111,75
1	Các khoản thu phân chia	39.000.000	23.000.000	42.245.759	27.126.999	266	117,94
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	7.000.000	7.000.000	12.008.238	12.008.238	171,55	171,55
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	32.000.000	16.000.000	30.237.521	15.118.761	94,49	94,49
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	342.000.000	149.000.000	414.884.922	165.086.301	121,31	110,80
	- Thuế GTGT	149.000.000	149.000.000	165.086.301	165.086.301	110,80	110,80
	- Thu khác ngoài quốc doanh						
	- Thuế thu nhập cá nhân từ hộ kinh doanh	75.000.000		123.400.000		164,53	

	- Thu tiền sử dụng đất								
	- Thuế thu nhập cá nhân từ chuyển nhượng BĐS	118.000.000			126.398.621			107,12	
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)								
IV	Thu chuyển nguồn		0						
V	Thu kết dư ngân sách năm trước	26.748.563	26.748.563		26.748.563	26.748.563	100,00		100,00
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	9.651.550.980	9.651.550.980		9.634.663.980	9.634.663.980	99,83		99,83
	- Thu bổ sung cân đối	4.690.000.000	4.690.000.000		4.690.000.000	4.690.000.000	100,00		100,00
	- Thu bổ sung có mục tiêu	4.961.550.980	4.961.550.980		4.944.663.980	4.944.663.980	99,66		99,66

QUYẾT TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022
(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			QUYẾT TOÁN			SO SÁNH Q/ĐT (%)		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYỀN
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	TỔNG CHI	9.946.299.463	4.168.975.980	5.777.323.483	9.947.395.616	4.152.594.980	5.765.000.636	100,01	99,61	99,79
	Trong đó	0			0					
1	Chi dân quân tự vệ, ANTT	808.470.000		808.470.000	807.267.000		807.267.000			99,85
2	Chi giáo dục	2.000.000.000	2.000.000.000		2.000.000.000	2.000.000.000				
3	Chi y tế	80.460.000		80.460.000	80.460.000		80.460.000			
4	Chi văn hóa, thông tin	31.500.000		31.500.000	31.489.700		31.489.700			99,97
5	Chi thể dục thể thao	100.133.500		100.133.500	100.133.500		100.133.500			100,00
6	Chi bảo vệ môi trường	0			0					
7	Chi các hoạt động kinh tế	227.000.000		227.000.000	227.000.000		227.000.000			100,00
	- Giao thông	2.168.975.980	2.168.975.980		2.152.594.980	2.152.594.980				
8	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.394.816.583		4.394.816.583	4.383.707.036		4.383.707.036			99,75
9	Chi cho công tác xã hội	134.943.400		134.943.400	134.943.400		134.943.400			100,00
10	Chi nộp trả	0								
11	Dự phòng	0								
12	Chi chuyển nguồn ngân sách sang năm sau				29.800.000		29.800.000			

QUYẾT TOÁN CHI ĐÀU TƯ PHÁT TRIỂN⁽¹⁾ NĂM 2022
(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: đồng

Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện từ 01/01 đến 31/12/2022	Tổng số	Giá trị đã thanh toán năm 2021		Nguồn vốn đóng góp
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp			Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Nguyên cân đối ngân sách	
TỔNG SỐ		12.005.410.538	832.314.003	11.720.897.057	4.152.594.980	4.152.594.980	4.152.594.980	0
Đường GTNT xóm Cù xã Hà Châu năm 2021	2021	127.388.613	82.729.613	127.368.400	44.659.000	44.659.000	44.659.000	
Đường GTNT xóm Trầm Hương xã Hà Châu năm 2021	2021	357.797.009	230.387.509	357.768.600	127.409.500	127.409.500	127.409.500	
Cải tạo, sửa chữa tuyến đường từ Trường Mầm non đi xóm Đắc Trung	2022	579.532.828	0	579.532.828	471.619.000	471.619.000	471.619.000	
Cải tạo, sửa chữa tuyến đường trục xã đoạn Dốc đê Hà Châu đi xóm Thùa Gia, xóm Núi (giai đoạn I)	2022	513.494.000	0	579.532.828	513.494.000	513.494.000	513.494.000	
Đường GTNT xóm Sỏi xã Hà Châu năm 2022	2022	494.641.257	315.234.897	494.641.257	179.406.360	179.406.360	179.406.360	
Đường GTNT xóm Chùa xã Hà Châu năm 2022	2022	319.969.104	203.961.984	319.696.101	116.007.120	116.007.120	116.007.120	
Xây dựng nhà lớp học 2 tầng 8 phòng và một số công trình phụ trợ cho Trường Tiểu học Hà Châu	2020-2021	7.579.569.866	0	7.444.261.938	2.000.000.000	2.000.000.000	2.000.000.000	
Cải tạo, nâng cấp đường từ Điểm xóm Ngói đi dốc chợ Đò	2020	2.033.017.861	0	1.818.095.105	700.000.000	700.000.000	700.000.000	

THỰC HIỆN THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2022
 (Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

NỘI DUNG	KẾ HOẠCH		THỰC HIỆN			Đơn vị: đồng
	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+) (-)	THU	CHI	
TỔNG SỐ						
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách	0	0		234.563.173	130.051.321	
A. Các khoản chi hộ	0	0		234.563.173	130.051.321	
Quỹ xây dựng Trường lớp	0	0		1.077.540		+
Hỗ trợ khác phục hậu quả thiên tai	0	0		5.768.000	5.768.000	
Chi hộ BHXH (hoa đồng đại lý, hỗ trợ lập danh sách tặng giảm BHYT)	0	0		54.332.721	52.477.721	+
Chi hộ lập quy hoạch khu dân cư	0	0		100.000.000		+
Chi hộ chi cục thuế (UNT thuế)	0	0		1.579.312		+
Trung tâm học tập cộng đồng	0	0		23.940.000	23.940.000	
Tiền điện hộ nghèo	0	0		47.865.600	47.865.600	

Ghi chú: Chênh lệch (+) thu lớn hơn chi
 Chênh lệch (-) thu nhỏ hơn chi

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ HÀ CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số 24/TB-UBND

Hà Châu, ngày 16 tháng 8 năm 2023

THÔNG BÁO

Công khai quyết toán ngân sách xã Hà Châu năm 2022

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết 06/NQ-HĐND ngày 28/7/2023 của Hội đồng nhân dân xã Hà Châu về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách xã Hà Châu năm 2022;

UBND xã Hà Châu thông báo công khai quyết toán ngân sách xã Hà Châu năm 2022.

Hình thức công khai: Niêm yết tại Trụ sở UBND xã, Trang thông tin điện tử của xã, hệ thống loa truyền thanh của xã.

UBND xã Hà Châu thông báo để các ngành đoàn thể, cơ quan đơn vị liên quan được biết./.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH;
- Đảng ủy- HĐND xã;
- Các ngành đoàn thể;
- Lưu: VP;

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**



Hoàng Văn Oanh

THUYẾT MINH

QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH NĂM 2022 XÃ HÀ CHÂU

(Kèm theo Thông báo số 24/TB-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2023)

Thực hiện Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 30/12/2021 của HĐND xã Hà Châu khóa XIX kỳ họp thứ 4 về việc phân bổ dự toán ngân sách năm 2022;

Tại kỳ họp thứ 7 HĐND xã khóa XX, UBND xã báo cáo tình hình thực hiện dự toán năm 2022. Trong thời gian chỉnh lý quyết toán, UBND xã đã lập báo cáo quyết toán ngân sách theo quy định. UBND xã thuyết minh quyết toán ngân sách xã năm 2022 như sau:

A. TỔNG HỢP THU, CHI NGÂN SÁCH XÃ

Nội dung	Số tiền (đồng)
I. Tổng thu ngân sách xã	9.956.097.843
1. Thu cân đối	294.685.300
2. Thu trợ cấp	9.634.663.980
3. Thu kết dư	26.478.563
II. Tổng chi ngân sách xã	9.947.395.616
1. Chi thường xuyên	5.765.000.636
2. Chi Đầu tư phát triển	4.152.594.980
3. Chi chuyển nguồn	29.800.000
III. Kết dư ngân sách xã	8.702.227

B. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU NS NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN

1. Thu ngân sách

* *Thu ngân sách xã*: Năm 2022 UBND xã Hà Châu được giao dự toán thu ngân sách xã là 9.946.299.463 đồng (trong đó thu cân đối 268.000.000 đồng, thu trợ cấp 9.65.550.900 đồng, thu kết dư 26.748.563 đồng), thực hiện năm 2022 9.956.097.843 đồng đạt 100,10%.

* *Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn*: Tổng giao thu ngân sách nhà nước trên địa bàn là 477.000.000 đồng, thực hiện năm 2022 là 559.602.060 đồng đạt 117,32 %

Các chỉ tiêu hoàn thành vượt mức dự toán UBND huyện và HĐND xã giao như:

- Thu thuế GTGT đạt 110,8 % DT huyện và HĐND xã giao
- Lệ phí môn bài đạt 103,64 % DT huyện và HĐND xã giao
- Phí, lệ phí đạt 118,27%
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đạt 171,55%
- Thuế thu nhập cá nhân từ các hộ kinh doanh đạt 164,53%
- Thuế thu nhập cá nhân từ chuyển nhượng bất động sản đạt 107,12%

Tuy nhiên một số chỉ tiêu chưa hoàn thành dự toán:

- Lệ phí trước bạ đạt 94,49 %
- Thu khác đạt 96,28%

2. Chi ngân sách

Dự toán chi ngân sách năm 2022: 9.946.299.463 đồng (bao gồm các khoản bổ sung như phụ cấp cộng tác viên thú y, trợ cấp tăng thêm cán bộ xã già yếu nghỉ việc, kinh phí thực hiện chế độ tăng thêm do tỉnh ban hành, hỗ trợ tuyên truyền nông thôn mới, bổ sung kinh phí xây dựng các công trình.....). Tổng chi ngân sách xã 9.947.395.616 đồng

- Chi đầu tư phát triển: 4.152.594.980 đ
- Chi thường xuyên: 5.765.000.636 đồng
- Chi chuyển nguồn ngân sách: 29.800.000 đ (Trong đó: Nguồn kết dư ngân sách năm 2021: 11.100.000 đ, nguồn vượt thu ngân sách năm 2022: 18.700.000 đ

Các khoản chi bổ sung: Phụ cấp cộng tác viên thú y 23.350.000 đ; Trợ cấp tăng thêm cán bộ xã già yếu nghỉ việc 16.560.000 đ; Chi Đại hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên, ĐH TDTT, hoạt động UBND xã 90.000.000 đ; Thực hiện nhập dữ liệu dân cư 15.000.000 đ; Xây dựng cảnh quan nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp: Sửa bảng chữ điện tử cổng UBND xã phục vụ công tác tuyên truyền NTM 40.000.000 đ ; Hỗ trợ công tác truyền thông về Nông thôn mới: Lắp đặt cột treo băng zôn tuyên truyền 20.000.000 đ; Xây dựng cảnh quan nông thôn an toàn: Lắp đặt biển báo giao thông tại tuyến đường trục của xã Hà Châu 10.000.000 đ; Hỗ trợ công tác truyền thông về Nông thôn mới: Pano áp phích tuyên truyền nông thôn mới 22.190.000 đ; Hỗ trợ công tác diễn tập, tiền ăn tăng thêm DQ 21.428.000 đ; Kinh phí mua thùng rác 52.250.000 đ; Kinh phí mua Dụng cụ thể dục thể thao ngoài trời 60.000.000 đ; Kinh phí tuyên truyền, chỉnh trang môi trường xanh sạch đẹp, VPP, pô tô in ấn tài liệu 35.000.000 đ; Kinh phí Đảm bảo an toàn giao thông 5.000.000 đ; Kinh phí thực hiện chế độ chính sách tăng thêm do tỉnh ban hành 65.291.000 đ; Chi mua phong, rèm phòng họp, UBND xã, bàn ghế, máy scan tài liệu, hoạt động UBND xã..90.000.000 đ; NS huyện hỗ trợ hoạt động sự nghiệp: Cải tạo nâng cấp tuyến đường từ trường Mầm non đi xóm táo xã Hà Châu huyện Phú Bình 227.000.000 đ;

Nhìn chung cơ bản đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương, trong đó tập trung chủ yếu vào các nhiệm vụ chi trọng tâm: Đảm bảo các chế độ chính sách, bảo đảm an ninh xã hội, công tác phòng chống dịch Covid -19.

3. Kết dư ngân sách: 8.702.227đồng